

Số: 76 /BC-UBND

Biên Hòa, ngày 01 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC Quý I năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 12948/KH-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2018 và Văn bản số 1300/SNV-CCHC ngày 01/6/2017 của Sở Nội vụ tỉnh về việc thực hiện báo cáo cải cách hành chính, kiểm soát TTHC định kỳ, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát TTHC Quý I năm 2018 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

Nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch công tác cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2018, ngày 12/01/2018, UBND thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch số 563/KH-UBND cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Biên Hòa trong đó xác định mục tiêu chung, nhiệm vụ rõ ràng, có phân công trách nhiệm để triển khai thực hiện nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Trên cơ sở kế hoạch của UBND thành phố và chức năng, nhiệm vụ của mình, các cơ quan, đơn vị trực thuộc ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể:

- Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 26/01/2018 về thông tin tuyên truyền cải cách hành chính thành phố Biên Hòa năm 2018.

- Kế hoạch số 8590/KH-UBND ngày 19/7/2017 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

- Kế hoạch số 1643/KH-UBND ngày 02/02/2018 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, văn thư – lưu trữ và tư pháp năm 2018.

- Kế hoạch số 1677/KH-UBND ngày 02/02/2018 kiểm tra kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ năm 2018.

- Kế hoạch số 2050/KH-UBND ngày 09/02/2018 về kiểm soát TTHC năm 2018.

Ngoài ra, nhằm tăng cường thực hiện cải cách hành chính trong năm 2018, thành phố thành lập Tổ giúp việc thực hiện công tác cải hành chính. Các nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công, theo dõi và đảm bảo thực hiện trong từng quý gắn với trách nhiệm người đứng đầu mỗi đơn vị trực thuộc (*Văn bản số 1681/UBND-NV ngày 02/02/2018 về phân công thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I, năm 2018 trên địa bàn thành phố Biên Hòa*).

2. Về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- Ngày 09/02/2018, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 1643/KH-UBND ngày 02/02/2018 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, văn thư – lưu trữ và tư pháp năm 2018. Dự kiến thành lập các Đoàn kiểm tra trong 4 đợt tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố và 15 đơn vị phường, xã. Ngoài kế hoạch kiểm tra định kỳ, UBND thành phố giao Phòng Nội vụ thành phố, Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa – Thông tin phối hợp kiểm tra đột xuất các đơn vị trong việc thực hiện cải cách hành chính, văn thư lưu trữ, tư pháp và công vụ.

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Kết quả xây dựng, triển khai các kế hoạch tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 26/01/2018 về thông tin tuyên truyền cải cách hành chính thành phố Biên Hòa năm 2018.

Trong Quý I, thực hiện đăng tải tin, bài, ảnh và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác cải cách hành chính trang thông tin điện tử của UBND thành phố Biên Hòa. Cụ thể trong quý I, Phòng Nội vụ thành phố phối hợp Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố đăng tải trên trang Thông tin điện tử của thành phố tại địa chỉ: <http://bienhoa.dongnai.gov.vn> Bộ TTHC thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh, cấp huyện, xã. Bên cạnh đó, UBND thành phố giao Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố phát hình 04 video clip giới thiệu dịch vụ trên màn hình LED ngoài trời Trung tâm thành phố Biên Hòa và trên tivi tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố và 30 phường, xã gồm các nội dung cụ thể: giới thiệu trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận 1 cửa, tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.

4. Vai trò trách nhiệm người đứng đầu đơn vị

Để kịp thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát TTHC trên địa bàn thành phố năm 2018 đạt hiệu quả, UBND thành phố chú trọng đến vai trò, trách nhiệm người đứng đầu địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Từ năm 2018, đã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND thành phố trực tiếp phụ trách công tác CCHC trên địa bàn nhằm tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo và điều hành, đảm bảo tính kịp thời và nhanh chóng trong giải quyết công việc. Bên cạnh đó, thành viên Tổ giúp việc công tác cải cách hành chính của thành phố Biên Hòa đều là Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và các đơn vị có liên quan như Kho bạc thành phố, Công an thành phố, Chi cục thuế thành phố,... Các nhiệm vụ cụ thể của cải cách hành chính, kiểm soát TTHC quý I được phân công và gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, chấn chỉnh và thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ, nhiệm vụ. Trong năm 2018, thành phố kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, trong đó nhấn mạnh, đơn vị nào để xảy ra tình trạng công chức, viên chức, người lao

động thuộc quyền quản lý vi phạm quy định liên quan đến kỹ luật, kỷ cương hành chính do các Đoàn kiểm tra kỹ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh hoặc thành phố phát hiện, ngoài việc xử lý cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý, Thủ trưởng đơn vị đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT TTHC

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

a) Ban hành văn bản pháp luật

Trong Quý I, thành phố Biên Hòa đã ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

Bảng 2.1: Tổng hợp việc ban hành VBQPPL trong Quý I, năm 2018

STT	Số hiệu/thời gian ban hành	Cơ quan ban hành	Đánh giá chung	Ghi chú
01	45/2018/NQ-HĐND ngày 30/01/2018	Hội đồng nhân dân thành phố Biên Hòa	Kịp thời, phù hợp	V/v điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050
02	45/2018/NQ-HĐND ngày 30/01/2018	Hội đồng nhân dân thành phố Biên Hòa	Kịp thời, phù hợp	V/v bổ sung điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của thành phố Biên Hòa.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Đánh giá kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, cụ thể:

UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 378/KH-UBND ngày 10/01/2018 về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2018.

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật

Thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 1510/KH-UBND ngày 31/01/2018 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Tp Biên Hòa năm 2018 và Kế hoạch số 2186/KH-UBND ngày 13/02/2018 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công tác kiểm soát TTHC

Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 2050/KH-UBND ngày 09/02/2018 về kiểm soát TTHC năm 2018 như hoàn thiện các quy chế, quy định về kiểm soát TTHC; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC; tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2018; thực hiện công bố, công khai TTHC; kiểm tra kiểm soát TTHC,...

Trong Quý I, hoàn chỉnh công tác rà soát và ban hành Quyết định công bố các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc lĩnh vực giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Biên Hòa theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 04/01/2018 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Thực hiện cơ chế một cửa:

Kết quả tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố trong quý I (từ ngày 01/01/2018 đến ngày 28/02/2018): tổng hồ sơ tiếp nhận: 15.210, trong đó: Hồ sơ giải quyết đúng hạn: 9.809, đạt tỷ lệ 64%; Hồ sơ đang giải quyết (trong hạn): 2.712, đạt tỷ lệ 18%. Hồ sơ trễ hạn: 2.689 (đã giải quyết: 1.393; đang giải quyết: 1.296), chiếm tỷ lệ: 18%.

Kết quả tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường, xã trong quý I (từ ngày 01/01/2018 đến ngày 28/02/2018): tổng hồ sơ tiếp nhận: 23.995, trong đó: Hồ sơ giải quyết đúng hạn: 22.802, đạt tỷ lệ 95%; Hồ sơ đang giải quyết (trong hạn): 683, đạt tỷ lệ 3%. Hồ sơ trễ hạn: 510 (đã giải quyết: 408; đang giải quyết: 102), chiếm tỷ lệ: 2%.

(đính kèm bảng tổng hợp)

Bên cạnh đó, trong quý I, đã thực hiện củng cố nhân sự Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thành phố Biên Hòa (Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND thành phố Biên Hòa).

Tiếp tục theo dõi hệ thống camera giám sát và hệ thống lấy ý kiến người dân tại thành phố và 30 phường, xã; tăng cường công tác tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân qua hệ thống tổng đài dịch vụ công 1022 (tổng hợp danh sách đầu mối tiếp nhận và xử lý phản ánh tại các đơn vị, chấn chỉnh hình thức xin lỗi người dân đối với trường hợp trễ hạn giải quyết TTHC,...). Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 28/02/2018, tiếp nhận và xử lý 11 phản ánh, kiến nghị trên 1022, trong đó đã xử lý dứt điểm 06 phản ánh; 05 phản ánh đang phối hợp giải quyết. Thực hiện niêm yết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và xã vào thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đối với lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Thống nhất triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả đối với thủ tục cấp CMND, CCCD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố.

Bảng 2.1: Tổng hợp TTHC, DVC thực hiện theo cơ chế một cửa

STT	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số		Thực hiện theo cơ chế một cửa		Cấu hình trên phần mềm Egov	
		Quý IV năm 2017	Quý I năm 2018	Quý IV năm 2017	Quý I năm 2018	Quý IV năm 2017	Quý I năm 2018
I	TTHC	324	303	150	150	324	303
II	Dịch vụ công	/	/	/	/	/	/

Tập trung công tác sửa chữa trụ sở làm việc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố (dự kiến tháng 5/2018 đưa vào sử dụng) nhằm đưa tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố.

2.2.2. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông

Tiếp tục thực hiện liên thông giải quyết 30 thủ tục thuộc lĩnh vực đất đai; liên thông giải quyết các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Liên thông giải quyết 03 TTHC trong lĩnh vực lao động thương binh và xã hội: chế độ ưu đãi cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng; chế độ cho người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch tù đày; chế độ cho người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết.

Xây dựng quy trình thực hiện giải quyết thủ tục liên thông đối với đăng ký khai tử và xóa hộ khẩu; TTHC đăng ký kinh doanh với đăng ký thuế.

Bảng 2.2: Tổng hợp TTHC, DVC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

STT	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh	Đơn vị chủ động thực hiện	Các đơn vị liên thông	Số văn bản quy định (quy chế phối hợp liên thông)	Cấu hình trên phần mềm Egov
1	Thủ tục thuộc lĩnh vực đất đai	30		UBND các phường, xã và Văn phòng Đăng ký đất đai		
2	Thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	3		UBND các phường, xã, Phòng Tư pháp, Bảo hiểm, Công an		
3	TTHC trong lĩnh vực lao động thương binh và xã hội		3	UBND các phường, xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		
	Tổng cộng	33	3			

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Trong quá trình chờ xây dựng Trung tâm hành chính công thành phố Biên Hòa, trong Quý I, tập trung sửa chữa và bổ sung trang thiết bị máy móc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (dự kiến tháng 5 năm 2018 sẽ đưa vào hoạt động), theo đó bố trí lại các quầy tiếp nhận cho phù hợp với việc tiếp nhận và trả kết quả với các lĩnh vực mới. Song song đó, thực hiện bố trí các quầy tiếp nhận các lĩnh vực, thủ tục hành chính cấp Chứng minh nhân dân, căn cước công dân; thông báo thuế,...

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

- Về tổ chức bộ máy, trong quý I năm 2018, công tác sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thành phố và các đơn vị sự nghiệp tiếp tục thực hiện theo đúng các quy định của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tế của thành phố Biên Hòa

Việc sắp xếp kiện toàn các cơ quan đơn vị sẽ góp phần đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

Bảng 3.1. Tổng hợp số lượng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố

Nội dung	Quý IV năm 2017	Quý I năm 2018
1. Số phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố	12	12
2. Số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố (bao gồm đơn vị sự nghiệp giáo dục) - Đơn vị sự nghiệp giáo dục: 132 (Mầm non: 33; Tiểu học: 54; THCS: 33) - Đơn vị sự nghiệp khác: 12	132	132

Bên cạnh đó, đã hoàn thành công tác rà soát bổ sung phương án xử lý các đơn vị sự nghiệp do địa phương thành lập, quản lý (tại Văn bản số 1265/UBND-NV ngày 26/01/2018 về việc dự kiến phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp UBND thành phố quản lý).

- Về biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp: Biên chế thành phố tính đến ngày 28/02/2018 là 6377 công chức, viên chức trong đó: biên chế quản lý nhà nước: 223 CBCC, 3 hợp đồng 68, biên chế các đơn vị sự nghiệp: 7.046 (sự nghiệp giáo dục: 6.987; sự nghiệp khác 277).

Bảng 3.2. Tổng số biên chế, số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp

Tổng số biên chế, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, số lao động được giao			Tổng số đang thực hiện		
Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp	Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
Biên chế	Hợp đồng lao động		Biên chế	Hợp đồng lao động	
223	3	7046	199	3	6260

- Về tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc: Thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đến nay có 11/12 phòng chuyên môn thành phố ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị mình.

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ

Đã xây dựng lộ trình tinh giản biên chế từ năm 2018 đến năm 2021 theo đúng quy định.

Bảng 3.3. Số lượng thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ

Nội dung	Số lượng đề nghị	Số lượng được phê duyệt	Tỷ lệ
Công chức	0	0	
Viên chức	0	0	
Tổng	0	0	

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Nội dung	Năm 2017	Năm 2018			
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc cấp huyện và tương đương					
Bổ nhiệm mới					
Bổ nhiệm lại		45 (Hiệu trưởng + Hiệp Phó các trường)			
Luân chuyển					
Miễn nhiệm					
Kỷ luật					
Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng					
Công chức					
Viên chức					

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 12011/KH-UBND ngày 29/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018; trong quý I năm 2018, đã chọn cử 05 trường hợp công chức tham dự lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo cấp phòng; đăng ký cho 13 trường hợp công chức thành phố tham gia bồi dưỡng kiến thức QLNN ngạch chuyên viên; chọn cử 07 công chức, viên

chức tham gia đào tạo trình độ sau đại học, chuyên ngành Quản lý giáo dục. Ngoài ra, cử 01 công chức tham gia Đoàn công tác của tỉnh đi học tập kinh nghiệm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC tại Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội, thành phố Hà Nội, Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quý I năm 2018 trên địa bàn thành phố như sau:

Bảng 4.1. Tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC quý I, năm 2018

Nội dung	Năm 2017	Năm 2018			
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1. Số công chức hành chính được đào tạo					
Thạc sỹ trở lên		2			
Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)					
Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)					
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên		19			
Bồi dưỡng, tập huấn về cải cách hành chính					
2. Viên chức sự nghiệp được đào tạo					
Thạc sỹ trở lên		5			
Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)					
Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)					
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên					
Bồi dưỡng, tập huấn về cải cách hành chính					
3. Cán bộ, công chức cấp xã được đào tạo					
Thạc sỹ trở lên					
Trình độ đại học (bao gồm cử nhân chính trị)					
Trung cấp chính trị					
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên					
Bồi dưỡng, tập huấn về cải cách hành chính					

c) Về công chức cấp xã

Bảng 4.2: Tổng hợp tỷ lệ đạt chuẩn CBCC cấp xã

Nội dung	Năm 2017	Năm 2018			
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
Tổng số cán bộ	307	309			
Tỷ lệ đạt chuẩn	91%	97%			
Tổng số công chức	348	342			
Tỷ lệ đạt chuẩn	96%	99%			

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với 12/12 phòng ban chuyên môn trực thuộc, 01 cơ quan Đảng và 05 đơn vị Đoàn thể, tổng số đơn vị thực hiện khoán là 18/18 đơn vị.

6. Hiện đại hóa hành chính

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc (đính kèm bảng tổng hợp kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc tại các cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố Biên Hòa Quý I, năm 2018).

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân và doanh nghiệp:

Bảng 6.1: Tổng hợp kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc tại các cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố Biên Hòa

STT	Tiêu chí	Quý IV, Năm 2017	Quý I, Năm 2018	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số	0	0	0
2	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chức ký số, chứng thư số do Ban cơ yếu Chính phủ cấp	0	0	0

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp:

+ Đến thời điểm hiện nay, thành phố Biên Hòa đã đăng ký và cấp phát 66 USB chữ ký số, chứng thư số (trong đó 40 chữ ký số cho Thường trực UBND thành phố và lãnh đạo các phòng ban chuyên môn; 26 chứng thư số cho các phòng ban chuyên môn và phường, xã phục vụ cho việc xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc.

+ Hiện nay, do một số lãnh đạo các phòng ban chuyên môn luân chuyển công tác, thành phố đang rà soát lại đề xuất Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai tiếp tục cấp mới chữ ký số chứng thư số. Đồng thời trong quý 1/2018, thành phố tiếp tục phối hợp cùng Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai tổ chức tập huấn sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng cho toàn thể cán bộ lãnh đạo để đưa vào khai thác sử dụng xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp

- Kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình trong kế hoạch cải cách hành chính và các chỉ đạo của UBND tỉnh:

Bảng 6.2: Tổng hợp số lượng TTHC, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn thành phố Biên Hòa

STT	Tên TTHC, dịch vụ công	Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận	Dịch vụ công mức độ 3		Dịch vụ công mức độ 4	
			Số hồ sơ thực hiện mức độ 3	Tỷ lệ	Số hồ sơ thực hiện mức độ 4	Tỷ lệ
01	Đã triển khai 14 dịch vụ công mức độ 3 cấp huyện, 6 dịch vụ công mức độ 3 cấp xã					
	Tổng số:	Triển khai 14 dịch vụ công mức độ 3 cấp huyện, 6 dịch vụ công mức độ 3 cấp xã				

6.2. Chất lượng trang thông tin điện tử

STT	Nội dung	Thông tin kịp thời	Đầy đủ thông tin	Thuận tiện truy cập, khai thác thông tin
1	Chất lượng trang thông tin điện tử	Đảm bảo	Đầy đủ	Thuận tiện

Trang Thông tin điện tử thành phố Biên Hòa đã thực hiện paner liên kết với Cổng thông tin hành chính một cửa tỉnh Đồng Nai thông qua địa chỉ web site: <https://tracuudvc.dongnai.gov.vn/web/bienhoa/thu-tuc-hanh-chinh>. Qua đó, các bộ thủ tục hành chính, dịch vụ công mức độ 2, mức độ 3 của thành phố và 30 phường, xã đã được thường xuyên cập nhật và đăng tải lên hệ thống một cửa điện tử của tỉnh (Cấp huyện có 303 thủ tục mức độ 2 và 14 thủ tục mức độ 3; cấp xã có 118 thủ tục mức độ 2 và 06 thủ tục mức độ 3). Ngoài ra, Trang tin điện tử Biên Hòa còn liên kết với một số Cổng thông tin điện tử của tỉnh liên quan đến công tác cải cách hành chính như: các chương trình Dân hỏi, Giám đốc Sở trả lời; Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; Hệ thống khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp.

6.3. Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của Hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Nhìn chung, trong quý I, công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Biên Hòa đã tổ chức triển khai thực hiện cơ bản đúng, kịp thời nội dung yêu cầu về cải cách hành chính, đặc biệt là trong công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng và ban hành các kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018; kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát, kiểm tra, tuyên truyền cải cách

hành chính, thường xuyên họp giao ban đánh giá kết quả thực hiện và đề ra giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố vẫn còn một số tồn tại sau:

- Tỷ lệ TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố trễ hạn lớn, nhất là đối với các thủ tục thuộc lĩnh vực đất đai.

- Áp dụng chữ ký số vẫn chưa được, sử dụng rộng rãi.

IV. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố; phường, xã. Kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố.

2. Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn ở thành phố và phường xã từ 90% trở lên.

3. Tăng tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử trong chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan; trong xử lý công việc của công chức.

4. Sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ để tạo thuận lợi hơn cho tổ chức, cá nhân; đảm bảo tỷ lệ sử dụng bưu chính công ích tăng tối thiểu 30% so với năm 2017.

5. Công khai đầy đủ thông tin về quy định thủ tục hành chính, quá trình tiếp nhận và kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên trang thông tin điện tử thành phố.

6. Triển khai Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC năm 2018 trên địa bàn toàn thành phố, đảm bảo tỷ lệ ít nhất 80% cán bộ, công chức được bồi dưỡng hàng năm.

7. Chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, đơn vị của thành phố tiếp tục thực hiện đúng theo chỉ tiêu kế hoạch cải cách hành chính năm 2018.

8. Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các đơn vị theo Kế hoạch.

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả thực hiện cải cách hành chính Quý I trên địa bàn thành phố và phương hướng, nhiệm vụ Quý I/2018. /ch

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh ĐN;
- Thành ủy BH (báo cáo);
- HĐND thành phố (báo cáo);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tân Long